

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2329/BTP-VĐCXDPL

V/v tham gia ý kiến về dự thảo Nghị
quyết thay thế NQ số 03/2013/NQ-
HĐND và NQ số 01/2019/NQ-
HĐND của HĐND tp. Hà Nội

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2019



Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Trả lời Công văn số 2407/UBND-ĐT ngày 11/6/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị tham gia ý kiến cho dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; Khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; Áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 09/4/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về mức hỗ trợ giá vé đối với người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng trên tuyến đường sắt đô thị 2A Cát Linh Hà Đông, về cơ bản, Bộ Tư pháp nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết, bên cạnh đó, đề nghị cân nhắc thêm một số vấn đề sau đây:

1. Về sự cần thiết ban hành

Theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Thủ đô, việc Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy định ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải là phù hợp và cần thiết. Tuy nhiên, trong hồ sơ gửi xin ý kiến cơ quan chủ trì chưa chuẩn bị dự thảo Tờ trình và các tài liệu kèm theo, vì vậy, đề nghị làm rõ được sự cần thiết ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND như đã nêu trên.

2. Về nội dung của dự thảo

- Về quy hoạch giao thông, phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng, Bộ Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị quyết đang quy định khá mở, ưu tiên cho các tổ chức, cá nhân khi đầu tư, xây dựng, phát triển hệ thống vận tải. Để

bảo đảm tính chặt chẽ, quy định phù hợp với thực tiễn và phù hợp với định hướng chung phát triển hạ tầng kỹ thuật hệ thống giao thông, đề nghị rà soát nội dung của dự thảo quy định cho phù hợp, theo đó, *tỷ lệ đất giao thông khu vực đô thị trung tâm chiếm 20% - 26% đất xây dựng đô thị. Vận tải hành khách công cộng năm 2020 đáp ứng 35% tổng lượng hành khách, năm 2030 khoảng 55%; tỷ lệ đất giao thông các đô thị vệ tinh chiếm 18% - 23% đất xây dựng đô thị, vận tải hành khách công cộng năm 2020 đáp ứng 26%; năm 2030 khoảng 43%; tỷ lệ đất giao thông các thị trấn chiếm 16% - 20% (Khoản 6 Điều 1 Quyết định số 1259/QĐ-TTg).*

- Về các điều kiện bảo đảm thi hành, dự thảo Nghị quyết đang quy định ngân sách thành phố hỗ trợ rất nhiều chế độ đãi ngộ, khuyến khích các khoản thuế, phí, tiền lãi vay ngân hàng, giá vé cho các tổ chức, cá nhân. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đánh giá kỹ các quy định về cơ chế, chính sách ưu tiên; khuyến khích đầu tư, xây dựng và áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải, tránh tạo gánh nặng lớn đối với ngân sách thành phố, khó đảm bảo thi hành trên thực tế.

3. Về một số vấn đề khác

- Quy định về giải thích từ ngữ: Dự thảo Nghị quyết bổ sung chính sách *“sử dụng nhiên liệu sạch, thân thiện với môi trường”* tại điểm c khoản 4 Điều 2; tuy nhiên, chưa có định nghĩa thế nào là sử dụng nhiên liệu sạch, thân thiện với môi trường. Do đó, đề nghị cân nhắc bổ sung điều khoản giải thích từ ngữ, trong đó định nghĩa hoặc liệt kê các nhiên liệu sạch (năng lượng điện, khí hóa lỏng CNG...) đảm bảo minh bạch quy định pháp luật và áp dụng thống nhất trong quá trình thực hiện.

- Quy định chuyển tiếp của dự thảo Nghị quyết: khoản 2, Điều 8 dự thảo Nghị quyết quy định: *“Đối với các trường hợp khác được xem xét điều chỉnh cho phù hợp với Nghị quyết này và được tính từ thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực”*. Quy định này là chưa rõ ràng, vì chưa chỉ rõ vấn đề *“xem xét”* điều chỉnh dự án do chủ thể nào tiến hành (chủ dự án, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án hay các chủ thể đồng thời tiến hành điều chỉnh dự án) và *bắt buộc hay không bắt buộc của việc điều chỉnh dự án*. Vì vậy, Bộ Tư pháp đề nghị quy định cụ thể, rõ ràng hơn về nội dung này.

- Ngoài ra, về căn cứ ban hành, đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý là Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật Giá ngày 20/6/2012; Quyết định số 1259/QĐ-

TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

Trên đây là ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 09/4/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Bộ Tư pháp xin gửi Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để b/c);
- Lưu: VT; Vụ VDCXDPL.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CÁC VẤN ĐỀ CHUNG
VỀ XÂY DỰNG PHÁP LUẬT**



Nguyễn Hồng Tuyên

